| HĐND TỈNH ĐIỆN BIÊN**ĐOÀN GIÁM SÁT**Số: /BC-ĐGS***(Dự thảo)*** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Điện Biên*, *ngày tháng 9 năm 2025* |
| --- | --- |

**BÁO CÁO**

**Kết quả giám sát chuyên đề “Việc thực hiện các quy định của pháp luật trong triển khai, nghiên cứu, quản lý, ứng dụng các nhiệm vụ khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Điện Biên từ năm 2021- 2025"**

Thực hiện Nghị quyết số 317/NQ-TTHĐND, ngày 07/8/2025 của Thường trực HĐND tỉnh về Thành lập đoàn giám sát chuyên đề “Việc thực hiện các quy định của pháp luật trong triển khai nghiên cứu, quản lý, ứng dụng các nhiệm vụ khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Điện Biên từ năm 2021-2025”, từ ngày 09/9/2025 đến ngày 17/9/2025, Đoàn giám sát của Thường trực HĐND tỉnh tổ chức giám sát thực tế tại 04 dự án triển khai nhiệm vụ khoa học và công nghệ (KH&CN); làm việc trực tiếp với 04 Sở[[1]](#footnote-0) và UBND tỉnh. Đoàn giám sát báo cáo kết quả giám sát như sau:

 **I. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO, TRIỂN KHAI THỰC HIỆN**

 **1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, xây dựng cơ chế, chính sách trong lĩnh vực khoa học và công nghệ**

 Nghiên cứu, quản lý, ứng dụng các nhiệm vụ KH&CN được Đảng, Nhà nước xác định là một trong những bước đột phá chiến lược để đưa nước ta bắt kịp với xu thế phát triển kinh tế - xã hội trong kỷ nguyên số, tạo nền tảng cho đổi mới sáng tạo, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia, đồng thời chủ động hội nhập sâu rộng vào dòng chảy phát triển của khu vực và thế giới. Từ chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của Bộ, ngành Trung ương, Tỉnh uỷ, HĐND, UBND tỉnh đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo phát triển lĩnh vực khoa học công nghệ, trong đó quan tâm đến việc triển khai, nghiên cứu, quản lý, ứng dụng các nhiệm vụ KH&CN. Trong 5 năm, tỉnh đã ban hành 26 văn bản liên quan đến lĩnh vực KH&CN, trong đó: Tỉnh uỷ ban hành Chương trình hành động; HĐND tỉnh ban hành 4 Nghị quyết; UBND tỉnh ban hành 14 Quyết định và 7 Kế hoạch *(có phụ lục 01 kèm theo).*

 **2. Vai trò, trách nhiệm của cơ quan, đơn vị, địa phương trong triển khai thúc đẩy hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ**

Trong giai đoạn, Sở Khoa học và Công nghệ đã tham mưu đẩy mạnh
công tác tuyên truyền về hoạt động KH&CN trên các phương tiện thông tin đại
chúng bằng nhiều hình thức; hướng dẫn các đơn vị, địa phương đề xuất đặt hàng nhiệm vụ KH&CN; tổng hợp đề xuất đặt hàng; hướng dẫn thành lập Hội đồng tư vấn; tham mưu thành lập Hội đồng tuyển chọn, giao trực tiếp cho tổ chức, cá nhân thực hiện nhiệm vụ KH&CN, tham gia tổ thẩm định,...các bước triển khai được Sở Khoa học và Công nghệ phối hợp với các sở, ngành thực hiện cơ bản đảm bảo và đúng quy trình và đạt tiến độ.

Các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện (cũ) đã quan tâm đến nhiệm vụ KH&CN từ công tác đề xuất nhiệm vụ, phối hợp theo dõi kiểm tra, giám sát, đánh giá nghiệm thu đến nhận chuyển giao, nhân rộng kết quả nhiệm vụ KH&CN; quan tâm kết nối giữa các tổ chức nghiên cứu với doanh nghiệp, người dân, tạo điều kiện thuận lợi cho việc chuyển giao ứng dụng khoa học, công nghệ; tích cực tuyên truyền triển khai ứng dụng nhiệm vụ KH&CN. Qua đó đã góp phần nâng cao chất lượng hoạt động nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh.

Vai trò, trách nhiệm của cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc thực hiệnnhiệm vụ KH&CN đã được phát huy. Tuy nhiên, nguồn lực đầu tư cho cơ sở vật chất thực hiện nghiên cứu KH&CN còn hạn chế, nguồn nhân lực chuyên sâu còn thiếu. Do đó cần tiếp tục có sự quan tâm của các cấp chính quyền trong thời gian tới để hoàn thiện cơ chế, chính sách và thu hút các nguồn lực, đưa KH&CN trở thành động lực phát triển kinh tế - xã hội bền vững.

**II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN**

 **1. Việc đặt hàng và lựa chọn, phê duyệt danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ**

 Hằng năm, trên cơ sở hướng dẫn xây dựng kế hoạch của Bộ Khoa học và
Công nghệ và định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh giai đoạn 2021-2025, UBND tỉnh hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương đề xuất đặt hàng nhiệm vụ KH&CN, trong đó định hướng một số nội dung cần tập trung hướng tới các nhiệm vụ có tính khả thi, mang tính chất công nghệ cao, nông nghiệp xanh, thân thiện với môi trường, phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao giá trị sản phẩm, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ sinh học vào sản xuất,…và yêu cầu việc đề xuất, đặt hàng phải xuất phát từ nhu cầu thực tiễn của cơ quan, đơn vị, địa phương.

Giai đoạn 2021 - 2025, toàn tỉnh có 30 cơ quan, đơn vị đề xuất đặt hàng với tổng số 127 nhiệm vụ (trong đó có 17 nhiệm vụ cấp quốc gia; 110 nhiệm vụ cấp tỉnh). Trong tổng số 127 nhiệm vụ đề xuất có 35 nhiệm vụ[[2]](#footnote-1) đã được phê duyệt danh mục đặt hàng thực hiện bằng ngân sách nhà nước, chiếm khoảng 27,5% tổng số nhiệm vụ đăng ký. Một số sở, ngành quan tâm công tác đặt hàng, chỉ đạo các phòng ban chuyên môn đề xuất đặt hàng, thành lập hội đồng tư vấn tuyển chọn từ đề xuất của cơ sở (điển hình như Sở Nông nghiệp và Môi trường có 36 đề xuất đặt hàng từ các đơn vị, trên cơ sở đó Sở đã thành lập tổ Hội đồng tư vấn tuyển chọn cho 21 nhiệm vụ cấp tỉnh, 2 nhiệm vụ cấp Bộ để đăng ký đặt hàng).

 Công tác tuyển chọn và giao chủ trì nhiệm vụ: Trên cơ sở 35 nhiệm vụ được phê duyệt danh mục đặt hàng, Sở Khoa học và Công nghệ đã phối hợp với các tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện quy trình tuyển chọn/giao trực tiếp tổ chức, cá nhân chủ trì 32 nhiệm vụ[[3]](#footnote-2). Trong đó, 16 nhiệm vụ đã tuyển chọn được tổ chức, cá nhân chủ trì, 10 nhiệm vụ đang trong quá trình tuyển chọn, 06 nhiệm vụ[[4]](#footnote-3) dừng đặt hàng do không tuyển chọn được tổ chức chủ trì, đơn vị thực hiện, không còn nhu cầu đặt hàng.

 Việc công khai danh mục nhiệm vụ để tổ chức, cá nhân biết, chuẩn bị nộp hồ sơ đăng ký chủ trì thực hiện các quyết định phê duyệt danh mục đặt hàng nhiệm vụ của UBND tỉnh: Sở Khoa học và Công nghệ đã ban hành các thông báo tuyển chọn tổ chức, cá nhân thực hiện nhiệm vụ KH&CN gửi các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố, các trường chuyên nghiệp, các tổ chức xã hội,… và thực hiện việc đăng tải các thông tin trên Cổng thông tin điện tử của UBND tỉnh và Trang thông tin điện tử của Sở Khoa học và Công nghệ. Trong đó, thông báo đã nêu rõ thông tin nhiệm vụ (tên, định hướng mục tiêu, dự kiến sản phẩm); điều kiện tham gia; thành phần hồ sơ; thời gian, phương thức tiếp nhận,…

 Công tác tuyển chọn và giao chủ trì nhiệm vụ: Việc xét duyệt hồ sơ đăng ký chủ trì thực hiện nhiệm vụ được thông qua Hội đồng tư vấn tuyển chọn/giao trực tiếp và tổ thẩm định kinh phí. Quy trình tuyển chọn/giao trực tiếp cho tổ chức, cá nhân chủ trì thực hiện nhiệm vụ được đảm bảo theo trình tự và quy định của Bộ Khoa học và Công nghệ và của HĐND, UBND tỉnh.

Việc công khai kết quả tuyển chọn/giao trực tiếp: Sau khi UBND tỉnh phê duyệt kết quả tuyển chọn/giao trực tiếp, Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện việc đăng tải các thông tin liên quan tới kết quả tuyển chọn/giao trực tiếp trên trang thông tin của Sở Khoa học và Công nghệ.

 **2. Quản lý, theo dõi quá trình thực hiện các nhiệm vụ khoa học công nghệ**

Giai đoạn 2021 - 2025, Sở Khoa học và Công nghệ phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ theo dõi tổng số 63 nhiệm vụ; trong đó, 12 nhiệm vụ KH&CN cấp quốc gia do Bộ KH&CN quản lý trực tiếp; Sở KH&CN quản lý 51 nhiệm vụ (05 nhiệm vụ cấp quốc gia ủy quyền và 46 nhiệm vụ cấp tỉnh); 30 nhiệm vụ được phê duyệt trước năm 2021.

Trong quá trình quản lý theo dõi, kết thúc hợp đồng Sở KH&CN đã tiến hành các thủ tục nghiệm thu 27 nhiệm vụ[[5]](#footnote-4), công nhận kết quả, thanh lý hợp đồng 23 nhiệm vụ[[6]](#footnote-5) được phê duyệt từ trước năm 2021 và nghiệm thu 02 nhiệm vụ[[7]](#footnote-6) KH&CN cấp tỉnh thực hiện từ năm 2021.

Trong quá trình quản lý, theo dõi có 15 đề tài, dự án chậm tiến độ, phải gia hạn thời gian thực hiện; dừng thực hiện 02 nhiệm vụ do tổ chức chủ trì xin dừng thực hiện và đã hoàn trả 100% kinh phí[[8]](#footnote-7) *(có phụ lục 02 kèm theo).*

Nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở: Trong giai đoạn bằng nguồn vốn sự nghiệp khoa học kết hợp với nguồn kinh phí khác mới có UBND huyện Điện Biên (cũ) xây dựng 01 dự án sản xuất thử nghiệm cấp cơ sở “Ứng dụng KHCN xây dựng mô hình Na Sầu Riêng (SR-1) tại các xã Thanh Yên, Thanh Xương, huyện Điện Biên”. Các địa phương khác triển khai các mô hình ứng dụng KH&CN[[9]](#footnote-8). Kết quả triển khai mô hình ứng dụng KH&CN vào sản xuất tại các đơn vị cho thấy đã từng bước làm thay đổi tư duy, phương thức sản xuất của người dân; đồng thời góp phần nâng cao thu nhập, cải thiện và ổn định đời sống nhân dân.

 **3. Kết quả ứng dụng, chuyển giao, nhân rộng mô hình**

 Việc triển khai các dự án ứng dụng trong thời gian qua đạt được những kết quả nhất định, nổi bật là trong lĩnh vực nông nghiệp, một số sản phẩm của tỉnh sau khi được ứng dụng khoa học công nghệ đã trở thành hàng hóa, có chất lượng, có thương hiệu như: Dự án “Nuôi gà J-DABACO trên đệm lót sinh học” tại xã Quài Cang, xã Quài Nưa, với quy mô 1.500 con giống/15 hộ dân; đề tài “Nghiên cứu các giải pháp phát triển sản xuất rau an toàn bền vững trên địa bàn huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên” cho năng suất bình quân đạt 3 tấn/1.000m2 với chất lượng đảm bảo và an toàn; dự án “Ứng dụng tiến bộ kỹ thuật xây dựng mô hình nhân giống, trồng mới, thâm canh cây cam V2, bưởi da xanh” mặc dù dự án đang trong quá trình nghiên cứu ứng dụng, nhưng đã tạo ra được sản phẩm có thương hiệu cam Cara Fam VN được thị trường trong, ngoài tỉnh ưa chuộng; dự án “Xây dựng mô hình canh tác tổng hợp cà phê chè trên đất dốc” đến nay đã góp phần đưa cà phê Điện Biên trên bản đồ cà phê Việt Nam, trong đó có thương hiệu như cà phê Arabica Mường Ảng…

 Trong giai đoạn đã chuyển giao 26 nhiệm vụ KH&CN cho 66 lượt cơ quan, đơn vị, địa phương có nhu cầu. Qua giám sát cho thấy, các nhiệm vụ đã được các đơn vị nhận bàn giao triển khai ứng dụng tại các cơ quan, đơn vị trực thuộc. Trong đó, một số lĩnh vực đạt được kết quả bước đầu như:

 Lĩnh vực xã hội: Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp nhận 09 nhiệm vụ đã chuyển giao cho 16 đơn vị cơ sở, tổ chức 12 hội thảo cấp trường, tuyên truyền các nội dung đề tài đến 450 giáo viên và hơn 10.000 học sinh từ lớp 6 đến lớp 12.

 Lĩnh vực nông nghiệp: Tiếp nhận 13 nhiệm vụ, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã giao 12 nhiệm vụ cho các đơn vị trực thuộc tiếp nhận ứng dụng kết quả, bố trí kinh phí và lồng ghép với chương trình khác thực hiện thông qua một số hoạt động đào tạo, tập huấn, hướng dẫn người dân triển khai ứng dụng phát triển trong sản xuất.

 Lĩnh vực y tế: Sở Y tế là đơn vị chủ trì 2 đề tài[[10]](#footnote-9), sau khi được nghiệm thu đã ứng dụng các giải pháp điều trị năm 2021 cho 2.906 bệnh nhân, năm 2022 là 2.943 bệnh nhân…

 Tuy nhiên, việc ứng dụng, nhân rộng các đề tài, dự án KH&CN còn gặp
nhiều khó khăn như: Một số địa phương chưa đáp ứng được điều kiện, cơ sở vật chất, thiết bị, kinh phí để triển khai ứng dụng, nhân rộng, do đó kết quả triển khai ứng dụng mang lại hiệu quả chưa cao.

**4. Công tác kiểm tra, giám sát**

Giai đoạn từ năm 2021 - 2024, Sở KH&CN đã tiến hành thanh tra 05 cuộc đối với 05 tổ chức, trong đó 04 cuộc theo kế hoạch và 01 cuộc đột xuất theo yêu cầu[[11]](#footnote-10). Kết quả: Xử phạt vi phạm hành chính 01 tổ chức[[12]](#footnote-11) với số tiền xử phạt 4.000.000 đồng. Thanh tra đã chỉ ra một số tồn tại, hạn chế trong việc chấp hành các quy định pháp luật trong việc thực hiện đề tài, dự án. Các đơn vị được thanh tra đã khắc phục tồn tại và gửi báo cáo kết quả thực hiện kết luận thanh tra theo quy định.

 **5. Kinh phí thực hiện**

Hằng năm, căn cứ khả năng cân đối ngân sách địa phương, nguồn trung ương bổ sung, UBND tỉnh tham mưu trình HĐND tỉnh bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ KH&CNcấp tỉnh, cấp quốc gia (nhiệm vụ cấp quốc gia đối với các nhiệm vụ ủy quyền địa phương quản lý hoặc có vốn đối ứng của ngân sách địa phương), cụ thể:

- Tổng số nhiệm vụ KH&CN giai đoạn 2021 - 2025: 55 nhiệm vụ[[13]](#footnote-12);

- Kinh phí được phê duyệt (nguồn NSNN do tỉnh quản lý; bao gồm cả nguồn kinh phí trung ương ủy quyền địa phương quản lý): 55.347.907.000 đồng;

- Kinh phí đã cấp từ năm 2021 đến tháng 8/2025: 30.063.853.764 đồng;

- Kinh phí đã quyết toán đến năm 2024: 24.386.638.514 đồng.

(*Có phụ lục 03 kèm theo).*

 **III. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

 **1. Kết quả đạt được**

Lĩnh vực KH&CN nói chung, các nhiệm vụ KH&CN nói riêng được sự quan tâm sâu sắc của Tỉnh uỷ, HĐND, UBND tỉnh, trong 5 năm có 26 văn bản lãnh đạo, chỉ đạo và xây dựng cơ chế, chính sách trong lĩnh vực KH&CN. Công tác quản lý Nhà nước đối với nhiệm vụ KH&CN từng bước có sự đổi mới, hầu hết các nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh được các sở, ngành đề xuất, đặt hàng theo định hướng của UBND tỉnh và xác định mức độ ưu tiên để thực hiện nhằm giải quyết những vấn đề của ngành của địa phương và thực tiễn đặt ra. Chất lượng nhiệm vụ KH&CN được nâng lên, góp phần phục vụ thiết thực, hiệu quả vào sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Tính từ năm 2021 có 30 cơ quan, đơn vị đề xuất đặt hàng với 127 nhiệm vụ. Trên cơ sở đề xuất đặt hàng Hội đồng tuyển chọn đã tuyển chọn cho UBND tỉnh phê duyệt 39 nhiệm vụ KH&CN cộng với 30 nhiệm vụ được phê duyệt từ trước năm 2021, tổng cộng có 51 nhiệm vụ KH&CN đang được triển khai thực hiện trên địa bàn, với tổng số kinh phí đã phân bổ trên 55 tỷ đồng. Các nhiệm vụ KH&CN trong quá trình hợp đồng thực hiện được Sở KH&CN quản lý, theo dõi, kiểm tra để đảm bảo nội dung, tiến độ hoàn thành các sản phẩm theo phê duyệt; trong giai đoạn có 27 nhiệm vụ được nghiệm thu và có 26 nhiệm vụ được chuyển giao ứng dụng cho các sở, ngành và địa phương. Các nhiệm vụ KH&CN được triển khai thực hiện đáp ứng một phần nhu cầu xã hội; kết quả ứng dụng đã mang lại một số hiệu quả, giá trị nhất định trong các lĩnh vực sản xuất nông nghiệp, y tế, xã hội nhân văn,…Qua đó góp phần tạo đà để tỉnh đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số theo tinh thần Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị.

**2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân**

***2.1. Tồn tại, hạn chế***

 Việc nhận thức đầy đủ về nhiệm vụ KH&CN sử dụng ngân sách nhà nước của một số lãnh đạo, quản lý, cán bộ, công chức, viên chức ở cơ quan, đơn vị, chính quyền cơ sở còn hạn chế.

 Việc đề xuất đặt hàng nhiệm vụ KH&CN của một số cơ quan, đơn vị chưa thực sự sát với nhu cầu thực tiễn của ngành, của địa phương và chưa đạt phạm vi, quy mô dự án, đề án cấp tỉnh, cấp quốc gia.

 Việc triển khai xét duyệt, phê duyệt, lựa chọn đơn vị chủ trì, đơn vị thực hiện các nhiệm vụ KH&CN hằng năm còn chậm, các nhiệm vụ đa số được phê duyệt vào tháng 11, 12 của năm, ảnh hưởng đến thời gian, tiến độ, thanh toán của các nhiệm vụ KH&CN.

 Một số đề tài, dự án triển khai thực hiện chậm tiến độ, thời gian thực hiện nhiệm vụ kéo dài và tỷ lệ giải ngân thấp. Nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn ít, cả tỉnh có 01 nhiệm vụ cấp cơ sở được phê duyệt thực hiện.

 Việc triển khai ứng dụng, nhân rộng mô hình các đề tài, dự án sau khi được chuyển giao ở một số cơ quan, đơn vị, địa phương chưa cao, chưa hiệu quả, chưa có mô hình được nhân rộng toàn tỉnh.

 ***2.2. Nguyên nhân***

 ***-*** *Nguyên nhân khách quan:*

 Quy định của pháp luật về nhiệm vụ KH&CN còn thiếu đồng bộ và chậm ban hành. Năm 2013, Quốc hội ban hành Luật Khoa học và Công nghệ; năm 2014 Chính phủ ban hành Nghị định, Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Thông tư hướng dẫn nhiệm vụ KH&CN cấp quốc gia; năm 2020 UBND tỉnh ban hành quy định nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh; đến năm 2024 Bộ mới ban hành thông tư quy định quản lý nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh và cấp cơ sở.

 Do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid và sự thay đổi về cơ chế, chính sách và mô hình chính quyền địa phương. Địa hình, địa lý, cơ cấu kinh tế của tỉnh, mô hình doanh nghiệp chủ yếu nhỏ, tiềm lực tài chính hạn chế, chưa quan tâm đúng mức đến nghiên cứu, ứng dụng các nhiệm vụ KH&CN.

 Cơ sở vật chất, kỹ thuật, nguồn nhân lực cao của các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc sở Khoa học và Công nghệ vẫn còn yếu và thiếu, chưa đồng bộ gây nhiều khó khăn trong quá trình thực hiện nghiên cứu nhiệm vụ KH&CN.

*- Nguyên nhân chủ quan:*

 Việc tuyên truyền, phổ biến kiến thức nhiệm vụ KH&CN chưa được sâu rộng đến các cơ quan, đơn vị. Lãnh đạo và cán bộ, công chức một số cơ quan, đơn vị chưa thực sự chú trọng đến nhiệm vụ KH&CN.

 Chưa có sự thống nhất liên kết từ các “nhà” (người dân, doanh nghiệp, nhà khoa học, nhà nước) trong đề xuất đặt hàng, nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao, nhân rộng các nhiệm vụ KH&CN. Chưa có quy định tiêu chí đánh giá, xác định hiệu quả đề tài, dự án khi ứng dụng, nhân rộng trong thực tiễn.

 Kinh phí chi cho chuyển giao ứng dụng là kinh phí chi thường xuyên của cơ quan, đơn vị do đó các đơn vị chưa bảo đảm được nguồn kinh phí đủ chi cho ứng dụng, nhân rộng nhiệm vụ KH&CN.

 **IV.** **KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

 **1. Chính phủ, Bộ, ngành Trung ương**

 (1) Đề nghị sớm ban hành các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo, ngày 27 tháng 6 năm 2025 nhằm tạo hành lang pháp lý rõ ràng, thống nhất trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ KH&CN tại các địa phương.

 (2) Đề nghị Trung ương có cơ chế, chính sách đặc thù, hỗ trợ, ưu tiên, kinh phí cho tỉnh Điện Biên có thêm nguồn lực thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ phù hợp với điều kiện đặc thù của tỉnh miền núi, biên giới, còn nhiều khó khăn.

 (3) Đề nghị Bộ Khoa học và Công nghệ sớm có hướng dẫn hoạt động của Hội đồng khoa học và công nghệ cấp cơ sở.

 **2. UBND tỉnh**

(1). Tiếp tục thực hiện tốt các nhiệm vụ KH&CN trên cơ sở văn bản quy định của Trung ương, đặc biệt là Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia xác định tầm nhìn đến năm 2045.

 (2). Chỉ đạo rà soát các Quy định của tỉnh và các Nghị quyết của HĐND tỉnh có liên quan đến KH&CN, tham mưu ban hành các chính sách phù hợp cho khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong thời gian tới.

(3). Lãnh đạo, chỉ đạo các sở, ban, ngành, chính quyền cấp xã quan tâm đến các nhiệm vụ KH&CN, trong đó có công tác đăng ký đặt hàng, nhận chuyển giao ứng dụng, nhân rộng các nhiệm vụ KH&CN có hiệu quả. Hằng năm có định hướng cho các cơ quan, đơn vị đăng ký đặt hàng.

(4) Nghiên cứu ban hành Quy chế ứng dụng, nhân rộng nhiệm vụ KH&CN trên địa bàn tỉnh, trong đó chủ động cân đối, bố trí kinh phí, lồng ghép các nguồn vốn *(sự nghiệp, Chương trình mục tiêu quốc gia,...)* để ứng dụng, nhân rộng kết quả nghiên cứu KH&CN trong thực tiễn theo đúng mục tiêu đề ra. Nghiên cứu đề xuất ban hành chính sách đặc thù của tỉnh về lĩnh vực KH&CN như: đào tạo, thu hút, tuyển dụng, đãi ngộ nguồn nhân lực cao trong lĩnh vực KH&CN.

(5). Chỉ đạo các sở, ngành, địa phương phối hợp chặt chẽ trong công tác triển khai ứng dụng, nhân rộng các đề tài, dự án đã chuyển giao. Tổ chức hội nghị tổng kết đánh giá hiệu quả ứng dụng, nhân rộng.

 **3. Sở Khoa học và Công nghệ**

(1)Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, tập huấn cho cán bộ, công chức, viên chức các sở, ban, ngành, chính quyền cấp xã về lĩnh vực khoa học công nghệ nói chung nhiệm vụ KH&CN nói riêng để nâng cao trình độ, chuyên môn cho cán bộ, công chức, viên chức triển khai thực hiện.

(2)Tiếp tục định hướng, hướng dẫn việc đề xuất, đặt hàng, lựa chọn, triển khai các nhiệm vụ KH&CN trên địa bàn tỉnh sát với định hướng
phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và phù hợp với điều kiện thực tế. Tăng cường
công tác phối hợp, đôn đốc ngay từ khâu đề xuất đặt hàng, đăng ký chủ
trì, chủ nhiệm các nhiệm vụ KH&CN do các đơn vị đề xuất; theo dõi, kiểm tra thường xuyên các đề tài, đề án nghiên cứu, dự án ứng dụng để đạt chất lượng, hiệu quả cao.

(3)Thực hiện tốt công tác chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và chính quyền cấp xã, các tổ chức KH&CN triển khai nhân rộng kết quả nhiệm vụ KH&CN sau khi được nghiên cứu, ứng dụng được đánh giá hiệu quả, phù hợp và theo dõi, báo cáo định kỳ theo quy định.

(4)Đa dạng hóa các nguồn vốn huy động để triển khai thực hiện ứng dụng tiến bộ KH&CN; làm tốt công tác huy động, lồng ghép các nguồn lực đầu tư, động viên khuyến khích các cơ quan đơn vị sự nghiệp, các doanh nghiệp và nhân dân,… cùng tham gia.

 **4. Các sở, ngành, chính quyền địa phương cấp xã**

(1). Quan tâm đến nhiệm vụ KH&CN của ngành, lĩnh vực phụ trách, tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức KH&CN cho cán bộ, công chức, viên chức trực thuộc.

(2). Hằng năm khi lựa chọn nội dung đặt hàng nhiệm vụ KH&CN cần tập trung vào giải quyết các vấn đề trọng tâm, trọng điểm, cấp thiết của
ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị để đề xuất đặt hàng nghiên cứu, ứng dụng nhiệm vụ KH&CN; đăng ký tham gia chủ trì, chủ nhiệm đề tài, dự án để thuận lợi trong quá trình triển khai thực hiện và ứng dụng trong thực tiễn.

 (3). Quan tâm quản lý triển khai ứng dụng kết quả các nhiệm vụ KH&CN đã nhận chuyển giao đảm bảo có hiệu quả, đúng quy định, bố trí kinh phí chi thường xuyên và huy động các nguồn kinh phí hợp pháp khác để triển khai ứng dụng.

 Trên đây là báo cáo kết quả giám sátchuyên đề về “Việc thực hiện các quy định của pháp luật trong triển khai nghiên cứu, quản lý, ứng dụng các nhiệm vụ khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Điện Biên từ năm 2021-2025” của Đoàn giám sát Thường trực HĐND tỉnh./.

| ***Nơi nhận:***- Thường trực Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh; - Ủy ban MTTQ VN tỉnh;- Lãnh đạo các Ban HĐND tỉnh;- Thành viên đoàn giám sát;- TT HĐND, UBND các xã;- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;- VP UBND tỉnh;- Các tổ chức được giám sát trực tiếp;- Phòng Công tác HĐND;- Lưu: VT. | **TM. ĐOÀN GIÁM SÁT****TRƯỞNG ĐOÀN****PHÓ CHỦ TỊCH HĐND TỈNH****Giàng Thị Hoa** |
| --- | --- |

1. Khoa học và Công nghệ, Giáo dục và Đào tạo, Y tế, Nông nghiệp và Môi trường. [↑](#footnote-ref-0)
2. Có 04 nhiệm vụ đã được đề xuất năm 2020 đến năm 2021 mới được Bộ phê duyệt. [↑](#footnote-ref-1)
3. Gồm 04 nhiệm vụ cấp quốc gia ủy quyền cho địa phương quản lý; 28 nhiệm vụ cấp tỉnh [↑](#footnote-ref-2)
4. Các đề tài: Giải pháp thực hiện cơ chế tự chủ tài chính trong các đơn vị sự nghiệp công lập cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Ứng dụng công nghệ thông tin nâng cao hiệu quả kiểm soát người ra, vào tỉnh phục vụ phòng chống dịch Covid-19 tỉnh Điện Biên; Nghiên cứu thực trạng và đề xuất một số giải pháp điều trị chửa ngoài tử cung chưa vỡ bằng thuốc Methotrexat tại tỉnh Điện Biên; Nghiên cứu, thiết kế, chế tạo mô đun ảnh nhiệt tích hợp lên kính chỉ huy TZK phục vụ chỉ huy quan sát cảnh giới ngày đêm; Tạo lập, quản lý và phát triển nhãn hiệu chứng nhận “Vịt bầu Mường Lạn” cho sản phẩm Vịt bầu của xã Mường Lạn huyện Mường Ảng; Dự án: Tạo lập, quản lý và phát triển nhãn hiệu chứng nhận “Gà xương đen Tủa Chùa” cho sản phẩm Gà xương đen của huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên. [↑](#footnote-ref-3)
5. 24 nhiệm vụ cấp tỉnh và 03 nhiệm vụ cấp quốc gia. [↑](#footnote-ref-4)
6. 22 nhiệm vụ cấp tỉnh và 01 nhiệm vụ cấp quốc gia trung ương ủy quyền cho địa phương quản lý. [↑](#footnote-ref-5)
7. 02 nhiệm vụ trong năm 2025 thực hiện theo TT 09/2024/TT-BKHCN không yêu cầu việc công nhận kết quả. [↑](#footnote-ref-6)
8. Nội dung này đã được Sở KH&CN giải trình tại kỳ họp thứ 11, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XV. [↑](#footnote-ref-7)
9. Tại huyện Tuần Giáo: Mô hình sản xuất rau an toàn bền vững; Mô hình chăn nuôi gà thịt J-DABACO trên nền đệm lót sinh học; mô hình nhân rộng kết quả nghiên cứu giống lúa nếp cẩm ĐH6. Tại huyện Tủa Chùa: Mô hình trồng phát triển cây hồng ăn quả; phát triển cây Đào địa phương; trồng thử nghiệm Na sầu riêng.

Tại thành phố Điện Biên Phủ: Mô hình trồng, nhân giống thử nghiệm nho Hạ đen, mô hình trồng dưa lê vàng Hàn Quốc, dâu tây trên đất dốc. [↑](#footnote-ref-8)
10. Đề tài “Thực trạng và các yếu tố liên quan đến tuân thủ điều trị ARV của bệnh nhân nhiễm HIV/AIDS tại 10 phòng khám ngoại trú tỉnh Điện Biên năm 2017 và hiệu quả một số giải pháp can thiệp”; Đề tài “Xây dựng mô hình can thiệp dự phòng và tầm soát ung thư cổ tử cung của phụ mữ trong độ tuổi sinh đẻ, tỉnh Điện Biên”. [↑](#footnote-ref-9)
11. 05 cuộc thanh tra theo kế hoạch: (1) Đề tài “Xây dựng mô hình liên kết trong sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Điện Biên”, do Trung tâm Đào tạo và Dịch vụ kinh tế - Trường Đại học Tây Bắc là cơ quan chủ trì; (2) Dự án "Ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ xây dựng mô hình chăn nuôi Gà lông màu lai ML-VCN và gà thương phẩm trứng HA, theo hướng an toàn sinh học tại tỉnh Điện Biên", do Công ty TNHH Hương Phú Điện Biên là tổ chức chủ trì; (3) Dự án“Ứng dụng tiến bộ kỹ thuật phát triển giống cam Mường Nhà và một số dòng cam mới tại tỉnh Điện Biên”, do Trung tâm Khoa học Lâm nghiệp Tây Bắc là tổ chức chủ trì; (4) dự án "Ứng dụng kỹ thuật tiên tiến trong nhân giống Dê lai và xây dựng mô hình nuôi Dê thương phẩm tại tỉnh Điện Biên", do Trung tâm Khuyến nông - Giống cây trồng, vật nuôi tỉnh Điện Biên là tổ chức chủ trì. 01 cuộc thanh tra đột xuất: Đề tài: “Khảo nghiệm một số giống Lê năng suất, chất lượng cao tại tỉnh Điện Biên”, do Trung tâm Nghiên cứu thực nghiệm Rau, Hoa, Quả Gia Lâm là tổ chức chủ trì (thanh tra đột xuất). [↑](#footnote-ref-10)
12. Đề tài “Xây dựng mô hình liên kết trong sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Điện Biên”, do Trung tâm Đào tạo và Dịch vụ kinh tế - Trường Đại học Tây Bắc là cơ quan chủ trì. [↑](#footnote-ref-11)
13. Không bao gồm các nhiệm vụ do Trung ương trực tiếp quản lý không có vốn đối ứng của địa phương và những nhiệm vụ đã dừng. [↑](#footnote-ref-12)